

BẮC THUỘC LẦN THỨ 5 ...

Mai Thanh Truyết
Ngày Quốc Hận 2013

Kể từ khi tiến chiếm miền Nam của cs Bắc Việt ngày 30/4/1975, chúng ta ngày càng thấy lộ rõ tính nô lệ Trung cộng (TC) của những người lãnh đạo đất nước. Cuộc chiến “có tiếng súng” nổ ra ở biên giới Việt-Trung ngày 17 tháng 2 năm 1979 chỉ là sự khởi đầu cho tiến trình Bắc thuộc lần thứ năm của TC. Cuộc chiến không phải chấm dứt 10 ngày sau đó, mà vẫn tiếp tục day dần dọc theo biên giới mãi cho đến năm 1988 qua sự quy phục hoàn toàn của cs Bắc Việt khi TC tiến chiếm quần đảo Trường Sa của Việt Nam.

Và cuộc chiến không tiếng súng bắt đầu.

Và hiệp ước biên giới được hai bên ký kết (theo lệnh của TC) như sau:

Cột mốc biên giới số 1116 đã được chính thức cắm vào phía Nam của Ải Nam Quan và cách ải 280 m;

Thác Bản Giốc trở thành một trung tâm du lịch do TC quản lý;

Quan trọng hơn cả là sự hiện diện của người thiểu số Tày dọc theo chiều dài biên giới Việt-Trung tới tận tỉnh Quảng Đông. Người Tày có khuynh hướng thân TC và đã được TC khuyến dụ như là một đạo quân thứ năm của TC một khi có chiến tranh xảy ra.

Thật ra, những sự kiện vừa nêu trên có thể nói là kết quả của những mật đàm từ trước, Hội nghị Thành Đô năm ngày 3 và 4 tháng 9 năm 1990.

Trong quá trình lịch sử, chúng ta thấy rất rõ tham vọng chiếm đóng Việt Nam của người Hán đã xảy ra hàng ngàn năm trước và VN chịu bốn lần ách đô hộ. Và hôm nay, dưới cuộc chiến không tiếng súng, lại thêm một lần nữa, cuộc đô hộ mới đang xảy ra, thể hiện quyết định của Hội nghị Thành Đô trên.

Tại nơi này, Việt Nam có Nguyễn Văn Linh, Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam thời bấy giờ, Đỗ Mười, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng và Phạm Văn Đồng, cố vấn Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam. Bên Trung Cộng có Tổng Bí thư Giang Trạch Dân, Thủ tướng Lý Bằng. Hai bên ký kết Kỷ yếu hội nghị đồng thuận bình thường hóa quan hệ hai nước. Cuộc gặp mặt bí mật này không được công bố trong nước cho tới khi “bị” bật mí vào những ngày đầu năm 2013..

Ngày 5/11/1991, Đỗ Mười, Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam và Võ Văn Kiệt, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng đến Trung Cộng. Ngày 7/11/1991, hiệp định mậu dịch Trung - Việt và hiệp định tạm thời về việc xử lý công việc biên giới hai nước đã được ký tại Nhà khách quốc gia Điều Ngự Đài, Bắc Kinh.

Tiếp theo sau, dưới thời Tổng Bí thư cs Lê Khả Phiêu, Việt Nam ký hai Hiệp định Biên giới trên bộ và phân chia vịnh Bắc Bộ với Trung Cộng. Theo báo chí “chiều phải” của Việt Nam, Việt Nam có quan hệ mật thiết "môi hở răng lạnh" với Trung Cộng. Hai nước đều do hai Đảng Cộng sản lãnh đạo.

Cuối cùng, công cuộc thực hiện Bắc thuộc hoàn toàn bằng cách biến Việt Nam thành Nam Việt, một tỉnh theo quy chế tự trị phía Nam thuộc Trung Cộng... và ngôi sao thứ năm trên lá cờ TC đã xuất hiện trong các cuộc giao tiếp hòa đàm giữa TC và VN từ năm 2011... để chờ ngày chính thức công bố tự trị vào năm 2020? (Lá cờ TC với 5 ngôi sao xuất hiện lần đầu tiên truyền hình Việt Nam vào ngày 11/10/2011 nhân chuyến viếng thăm TC của Nguyễn Phú Trọng, Tổng bí thư cs VN để xác định “16 chữ vàng” một lần nữa là: “láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện, ổn định lâu dài, hướng tới tương lai”).

Chính quan hệ mật thiết môi hở răng lạnh của hai đảng cộng sản cộng thêm sự hèn yếu của cs Bắc Việt khiến cho tiến trình Bắc thuộc ngày càng hiện rõ thêm qua nhiều chỉ dấu từ đó đến nay:

Tiến trình Bắc thuộc lần thứ 5:

Di dân Trung Hoa vào Việt Nam

Trước năm 2008, người Trung Hoa khi vào Việt Nam được miễn nhiệm visa (hộ chiếu) và có thể di chuyển tự do trong phạm vi miền Bắc mà thôi. Cuối năm 1980, Thủ tướng cs Nguyễn Tấn Dũng lại miễn hộ chiếu và nới rộng vùng di chuyển của người Tàu đến tận Cà Mau. Quyết định này chính là điểm mấu chốt và là điểm khởi đầu thực sự trong âm mưu Hán hóa Việt Nam của TC.

Có thể nói hiện nay, sự hiện diện của người Tàu trên khắp hang cùng ngõ hẻm của đất nước. Trong hơn 65 Khu chế xuất, Khu công nghiệp tập trung, không đâu là không thấy công nhân, quản đốc và chủ nhân người Hoa, trong lúc người lao động Việt Nam khắp nơi phải chịu cảnh thất nghiệp! Trong các nhà máy sản xuất có tính cách quốc phòng như nhà máy phát điện nhà máy gang thép, sản xuất hóa chất công nghiệp... đâu đâu cũng có chủ nhân và công nhân người Tàu...

Ngoài 9 tỉnh địa đầu hầu như chịu ảnh hưởng của người Tàu, đường xá mang tên Tàu, hàng quán, chợ búa mang tên Tàu, thậm chí cung cách trang hoàng những ngày Tết cũng đậm nét Tàu như treo lồng đèn đỏ dọc theo các đường phố chính, trưng bày hàng hóa thực phẩm Tàu...

Trên 306.000 hecta đất cho Tàu thuê mướn trong 50 năm với giá rẻ mạt, chiếm toàn những vị trí chiến lược trọng yếu ở Bắc Việt, như căn cứ Tam Điệp là nơi Bộ Chính trị cs VN “chạy trốn” trong giai đoạn chiến tranh năm 1979!

Đồng hóa tiệm tiến các dân tộc thiểu số miền Cao nguyên Trung phần

Hiện tại, TC đã phối hợp một cách gián tiếp với người Chăm và người thiểu số ở cao nguyên Bolloven bên Lào, Cambodia và nhập nhằng tóm gọn các dân tộc Chăm và Thượng làm một, dưới danh nghĩa Fulro/Chăm để kích động nhu cầu dành lại chủ quyền của vương quốc Champa do một nhóm người Chăm bên Pháp dưới quyền lãnh đạo của một Tiến sĩ người Chăm cổ súy. Nhóm này cũng đã được hỗ trợ của thực dân Pháp vốn đã có nhiều quyền lợi tại vùng cao nguyên này hồi thời thuộc địa. Cũng cần nên biết thêm, người Thượng ở vùng cao nguyên hiện tại cũng đã được các hội thiện nguyện và tôn giáo Hoa Kỳ yểm trợ dưới danh nghĩa DEGA.

Theo tin tức được loan tải trên mạng lưới toàn cầu, họ đã hình thành tổ chức **The Cham National Federation of Cambodia (CNFC)** và đã được Liên Hiệp Quốc công nhận qua Department of Economic and Social Affairs (DESA) dưới quy chế tham mưu (consultative status) kể từ năm 2009.

Một tổ chức thứ hai là **The Overseas Cham Unity Organization (OCUO)** cũng đang xúc tiến đưa hồ sơ lên LHQ và Thụy Điển để ghi danh xin thành lập Chính phủ lưu vong Chăm (The Cham National Government In Exile). Chính phủ này sẽ ở ngoài lãnh thổ truyền thống của Champa là miền Trung VN, mục đích nhằm duy trì sự hiện hữu của chính phủ hoàng gia Champa trước đây. Cũng theo dự định, chính phủ này sẽ phác thảo bản hiến pháp và triệu tập Đại hội để bầu ra Thủ tướng và các Bộ trưởng vào nội các.

Qua các tin tức trên, chúng ta thấy rõ ràng là phải có bàn tay lông lá của TC mới thực hiện được những dự tính thành lập chính phủ lưu vong của người Chăm. Theo một nguồn tin đáng tin cậy, chính phủ lưu vong ban đầu sẽ đặt trụ sở tại đảo Hải Nam (TC), nơi có một cộng đồng thiểu số người Chăm nay gọi là Utsat cư ngụ. Cộng đồng người Chăm này theo sử liệu đã sang tị nạn và định cư tại đây vào thời Lưu Kỳ Tông, một ông vua tiếm ngôi không phải gốc Chăm đã có một thời áp dụng chính sách cai trị hà khắc với dân tộc Chăm năm 988.

Nhưng chỉ một thời gian ngắn sau đó, dự định trên đã được hủy bỏ vì muốn tránh sự phản kháng của các thành viên LHQ khác, văn phòng chính phủ lưu vong lấy Thụy Điển làm văn phòng tạm là P.O. Box 122, SE-33523, Gnosjo, vì tại nơi này, cũng có một tiến sĩ người Chăm định cư nhằm tạo danh nghĩa để gây áp lực với cs Bắc Việt một khi cần thiết. Và một trụ sở khác của chính phủ lấy Cambodia làm căn cứ địa đặt tại Phnom Penh, P.O. Box 1635 Phnom Penh 12000. (Cơ sở này một lần nữa bị bại lộ do đó TC phải dẹp bỏ vào năm 2012).

Sau cùng, khi “Ông Thầy đỡ đầu” người Pháp của vị tiến sĩ Chăm đan cử ở phần đầu qua đời, vị tiến sĩ này đi tìm chỗ dựa mới là TC và chuyển trục hoạt động về Malaysia. Nơi đây ông ta đã tổ chức một viện nghiên cứu về dân tộc Chăm, và có nhiều buổi nói chuyện về sự hình thành dân tộc Champa do một đại học ở TC đài thọ.

Vậy, câu hỏi được đặt ra là: Trung Cộng giúp người Chăm hải ngoại nhằm mục đích gì?

Câu trả lời giản dị sẽ là TC muốn hoàn toàn khống chế VN trong lãnh vực chính trị-kinh tế-quân sự qua việc kiểm soát vùng cao nguyên Trung phần VN. Năm được cao nguyên này, TC sẽ biến thành một vùng lệ thuộc như miền đất Tây Tạng năm 1959 và Tân Cương 1960. Đã nắm được yết hầu của VN rồi mặc nhiên TC có toàn khả năng khống chế lãnh đạo hiện tại của cs Bắc Việt trong mọi tình huống.

Mặt khác, nguy hiểm hơn nữa là sự hiện diện của hàng chục ngàn người Tàu dưới dạng công nhân, hay nhân viên tình báo (?) tại hai địa điểm khai thác Bauxite là Nhân Cơ ở Đắc Nông và Tân Rai ở Lâm Đồng. Sự hiện diện này, ngoài các yếu tố kinh tế, và quân sự, còn là một chiến lược đồng hóa người địa phương và thiếu số bằng những cuộc hôn nhân dị chủng để...vài chục năm sau, những nơi này sẽ có những người “thiếu số mới”....đứng lên đòi tự trị theo tinh thần của Nghị quyết Dân tộc bản địa của LHQ?

Ảnh hưởng về Văn hóa và Giáo dục

Trung Cộng cũng có âm mưu gây ảnh hưởng về văn hóa. Điều này đã bàng bạc thể hiện qua nhiều lễ hội có tính cách văn hóa xen lẫn y phục, lời ca, điệu múa Trung Hoa. Cung cách cấu trúc, bày trí các vở kịch cũng đầy máu sắc và kịch tính Tàu. Những ảnh hưởng trên thể hiện ra sau khi bình thường hóa quan hệ, cho phép các loại hình văn hóa của Trung Cộng được xuất bản rộng rãi tại Việt Nam. Rất nhiều các loại phim TC được dịch và trình chiếu tại các đài truyền hình Trung Ương và địa phương ở Việt Nam.

Một khía cạnh quan trọng khác là cách đây hơn 3 năm, TC lại thành lập một Cục giáo dục tiếng Hoa cho người ngoại quốc. Họ đã đào tạo giáo viên sinh ngữ từ bậc tiểu học. Từ năm 2010, họ đã bắt đầu cung cấp giáo viên qua Việt Nam để giảng dạy tiếng quan thoại. Đây cũng là một âm mưu lâu dài nhằm đem tiếng Hoa vào trong hệ thống giáo dục VN, chuẩn bị cho công cuộc Bắc thuộc toàn diện.

Xuất nhập cảng làm tê liệt các ngành sản xuất VN bằng cách tung hàng hóa với giá rẻ mạt.

Trong một chuyến viếng thăm TC của Tổng Bí thư cs Nông Đức Mạnh tháng 5/2008, hai bên quyết tâm và “nhất trí” phát triển hai chiều theo “quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện”.

Kể từ khi bình thường hóa quan hệ năm 1991 đến nay, quan hệ kinh tế thương mại Trung – Việt được khôi phục và phát triển nhanh chóng. Kim ngạch thương mại giữa hai nước từ hơn 30 triệu USD năm 1991 lên 22,5 tỷ USD năm 2009, tăng gấp gần 700 lần. TC đã trở thành bạn hàng lớn nhất của Việt Nam. Lợi ích thương mại song phương mang lại cho hai nước là điều dễ dàng nhìn thấy. Nhưng cùng với thương mại song phương liên tục tăng trưởng, vấn đề mất cân bằng trong thương mại giữa hai nước đã ngày càng bộc lộ. Việt Nam hết sức coi trọng vấn đề [nhập siêu](#) trong thương mại với TC.

Cũng cần nên nói thêm là TC còn xuất sang Việt Nam nhiều hàng hóa trong lĩnh vực thực phẩm, tiêu dùng với nhiều sản phẩm có tẩm, ướp, bảo quản, chế biến, sản xuất bằng các loại hóa chất độc hại, bằng công nghệ gây hại mà thị trường TC đã tẩy chay khi phanh phui ra các vụ bê bối thực phẩm như các loại hoa quả, thực phẩm, xí muối, ô mai, nước tương, sữa, trứng gà..., ngoài ra còn có đồ chơi trẻ em có chứa chì, dây dếp, đồ điện tử độc hại, bạo lực, kích dục, chứa chất nổ, dễ gây thương tích, ảnh hưởng đến nòi giống, sinh sản....

TC cũng xuất sang Việt Nam các giống cây trồng, vật nuôi có nguy cơ gây hại đến các giống loài bản địa, gây hại đến nông nghiệp của nước sở tại như ốc bươu vàng, đĩa trâu, sâu, nhộng, trùng cho chim cảnh, rùa tai đỏ và một số giống vật nuôi nguy hiểm khác.... điều đáng lưu ý là những sản phẩm này tràn lan trên thị trường Việt Nam, không thể kiểm soát được và người tiêu dùng Việt Nam đang dùng hàng ngày do giá rẻ và không phân biệt được thật giả, phẩm chất hay xuất xứ.

Về phần Việt Nam, hàng hóa xuất cảng sang TC của Việt Nam chánh yếu là dầu thô (năm 2009 xuất trên 8 triệu tấn dầu thô), than đá và một số nông sản và hầu hết các loại rau đậu, ngô khoaii... Đối lại VN nhập cảng từ TC các mặt hàng như: máy móc thiết bị, thép, sản phẩm hóa chất, thiết bị vận tải, bông vải, máy móc cho kỹ nghệ dệt, da giày, phân bón và sản phẩm, máy móc dùng trong nông nghiệp, và hàng tiêu dùng. Chì tính cho năm 2009, riêng hàng nhập khẩu từ TC chiếm tới 80% tổng lượng nhập khẩu của Việt Nam.

Điểm sau cùng cũng cần nêu ra đây là vấn đề trúng thầu của các doanh nghiệp TC trong các dự án có tầm vóc quốc gia của Việt Nam mà báo chí trong nước vẫn đưa lên gần đây. Đa số các dự án lớn đấu thầu công khai thì đều lọt vào tay nhà thầu TC do giá đấu thầu của họ rất rẻ. Vấn đề tham gia của TC trong các dự án nhạy cảm, như trồng rừng ở biên giới, dự bán Bauxite trên cao nguyên Trung phần Việt Nam, các dự án Nhiệt điện ở khắp nơi từ Hải Phòng cho đến Cà Mau. Nguồn vốn cho vay của TC ngày càng tăng chiếm hầu hết tổng lượng vốn vay của Việt Nam, dự báo cho một sự lệ thuộc hoàn toàn của nền kinh tế Việt Nam vào TC.

Tóm lại, TC dùng đủ mọi thủ đoạn để xuất cảng hàng hóa, vật dụng, thực phẩm chứa hóa chất độc hại nhằm... ngoài việc làm tê liệt kinh tế VN bằng cách triệt tiêu các kỹ nghệ nội địa của VN, còn làm hủy diệt sức đề kháng chống ngoại xâm của các thế hệ thanh niên sau này của VN qua kinh nghiệm ngàn năm giữ nước của dân tộc Việt.

Thay lời kết

Đã hơn 38 năm qua từ ngày lìa xa Đất và Nước, hơn lúc nào hết, âm mưu Bắc thuộc lần thứ 5 của Trung Cộng lại hiện rõ trong lúc này. Chúng ta còn nhớ, ngay sau khi Liên Xô sụp đổ năm 1991, CS Bắc Việt mới quay về thuần phục TC.

Và kể từ đó, trước mặt TC, đảng CSVN mới cam tâm ký hai hiệp ước nhượng đất và nhượng biển cho Trung Cộng. Thứ nhất là “Hiệp ước về biên giới trên đất liền giữa Việt Nam – Trung Cộng” ngày 30-12-1999 (mất ải Nam Quan và thác Bản Giốc), và thứ hai là “Hiệp ước phân định lãnh hải” ngày 25-12-2000 (mất khoảng 10,000 Km2 mặt biển vùng Vịnh Bắc Việt).

Câu chuyện Tam Sa gồm Hoàng Sa và một số đảo Trường Sa cũng chỉ là kết luận “tất yếu” của tiến trình dâng đất và dâng biển cho TC mà thôi.

Qua những sự kiện vừa liệt kê trên đây, chúng ta thấy rõ ràng ÂM MƯU THÔN TÍNH Việt Nam của TC cũng như lý tính thuần phục của đảng cs Việt Nam hiện tại.

Đất Nước là Đất Nước của chung, của cả dân tộc. Từ người lãnh đạo quản lý Đất Nước cho đến người dân cùng định trong xã hội cần phải được dự phần và chia sẻ trách nhiệm chứ đâu có phải là độc quyền của đảng.

Tóm lại, cho đến ngày hôm nay, có thể nói qua những phân tích trên đây, mọi hành xử của đảng CS Bắc Việt đều do CS TC điều khiển từ xa. Việt Nam hoàn toàn không có khả năng quyết định vận mệnh của đất nước mình nếu không có sự “góp ý” của TC.

Hiện tại, 16 chữ vàng và 4 tốt trên đã được Trung Tướng CS Ngô Xuân Lịch, Chủ nhiệm Tổng Cục Chính trị cùng phái đoàn 11 tướng lĩnh cao cấp khác cam kết và xác định thêm một lần nữa trước Thái thú Tập Cận Bình, Chủ tịch nước Trung Hoa là: “Quân đội hai nước sẽ gương mẫu thực hiện thỏa thuận giữa hai Đảng bằng đối thoại”.

Chưa bao giờ đất nước Việt có một tập đoàn lãnh đạo hèn với giặc và ác với dân như hiện tại!

Nhìn lại lịch sử trong quá khứ, vào năm 1428, Vua Lê Lợi lên ngôi sau 10 năm kháng chiến đau thương và gian khổ để:

“Đại cáo Bình Ngô lung cung nỏ,
Giang sơn thu lại chỉ mười năm” .

Đó là giang sơn Đại Việt thời xưa!

Và vào thời cận đại, Cụ Phan Bội Châu trong phong trào Đông Du để phục quốc đã phải thốt lên:” Phát cây bụi lá gai góc, khó nhọc để mở ra thế giới này, không phải là tay chân của hàng nghìn vạn người chúng ta chăng? Sớm chuyên chở, chiều chuyên chở đất cát để lấp kín khe núi kia, không phải là máu mỡ mồ hôi của tổ tiên hàng nghìn vạn người chúng ta chăng? Tổ tiên ta đem nước để lại cho con cháu. Ta là con cháu, ta nhận nước ở tổ tiên ta. Nước vốn là gia tài của dân ta”.

Và Cụ viết tiếp:”Sau khi đã duy tân rồi thì dân trí sẽ được mở mang, dân khí sẽ lớn mạnh, dân quyền sẽ phát đạt, vận mệnh nước ta do dân ta nắm giữ. Giữa đô thành, nước ta đặt một toà nghị viện lớn. Bao nhiêu việc chính trị đều do công chúng quyết định. Thượng nghị viện phải đợi trung nghị viện đồng ý, trung nghị viện phải đợi hạ nghị viện đồng ý mới được thi hành. Hạ nghị viện là nơi đa số dân chúng có quyền tài phán việc của trung nghị viện và thượng nghị viện. Phàm là dân nước ta, không cứ sang hèn, giàu nghèo, lớn bé đều có quyền bỏ phiếu bầu cử. Trên là vua nên để hay truất, dưới là quan nên thăng hay giáng”.

Lời người xưa còn đó!

Bao giờ giang sơn Đại Việt “mới” sẽ được lấy lại từ tay CS Bắc Việt.

Mai Thanh Truyết

Ngày Quốc Hận 2013

Chuyển tới: toasoan@trinhanmedia.com